

Số: 194/2020/QĐST- HNGĐ

Bình Xuyên, ngày 16 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 246/2020/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị N, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến Hân, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị N và anh Nguyễn Tiến Hân.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về nuôi con chung: Chị Trương Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Minh Thương, sinh ngày 07 tháng 01 năm 2011 và cháu Nguyễn Hải Yến, sinh ngày 17 tháng 6 năm 2015, (hiện nay hai cháu đang ở với chị Năm), anh Hân không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Năm và người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

+ Về tài sản; Vay nợ; Công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Chị Trương Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai AA/2017/0009852 ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên; Chị Trương Thị N được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên;
- UBND xã Hương Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Tố Uyên

